

Số: /SYT-NVY *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 8 năm 2024*

V/v chủ động triển khai công
tác phòng, chống dịch Sởi tại
các trường học

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, Cục Y tế dự phòng ban hành Công văn số 4847/BYT-DP về việc chủ động triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong mùa tựu trường. Ngày 27 tháng 8 năm 2024, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3547/QĐ-UBND về việc công bố dịch Sởi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 28 tháng 8 năm 2024, Bộ Y tế ban hành Công văn số 5098/BYT-DP về việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Sởi.

Hiện nay, Thành phố đang bước vào năm học mới, học sinh các cấp đang quay trở lại trường học; bên cạnh đó, dịch bệnh Sởi trên địa bàn Thành phố vẫn chưa được kiểm soát. Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch Sởi trong các cơ sở giáo dục, Sở Y tế đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh - Xã hội chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội (gọi tắt là trường học) trên địa bàn Thành phố tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học theo Công văn số 2903/SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế và lưu ý một số nội dung như sau:

- Tuyên truyền cho học sinh, giáo viên, cán bộ, công nhân viên các biện pháp phòng, chống bệnh Sởi – Rubella; ý nghĩa, lợi ích của tiêm vắc xin Sởi và chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi của Thành phố.
- Chịu trách nhiệm lập danh sách và rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ đang học mầm non và tiểu học; thông báo cho phụ huynh đưa trẻ đi tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch theo hướng dẫn của ngành y tế và phối hợp tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin Sởi tại trường học hiệu quả, an toàn và hoàn thành trong thời gian sớm nhất.
- Thường xuyên mở cửa sổ, cửa chính để ánh nắng chiếu vào và đảm bảo thông khí thoáng cho phòng học, nơi làm việc. Thường xuyên làm sạch đồ chơi, đồ vật bị nghi ngờ ô nhiễm dịch tiết mũi họng của học sinh bằng xà phòng hoặc các chất tẩy rửa thông thường với nước sạch.
- Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các khu vực trong trường học, đặc biệt các bề mặt học sinh thường tiếp xúc, ... bằng hóa chất làm sạch, khử khuẩn thông thường theo quy trình hướng dẫn đính kèm.
- Theo dõi chặt chẽ sức khỏe trẻ em, học sinh, phát hiện kịp thời những trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi để xử lý theo đúng quy định; hướng dẫn thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng với nước sạch.

- Khuyến khích trẻ mang khẩu trang khi tham gia các hoạt động tập trung đông người, riêng đối với trẻ có triệu chứng hô hấp thì phải mang khẩu trang.

- Tổ chức đón trẻ tại cổng trường, cửa lớp nhằm phát hiện sớm những trẻ có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh Sởi thì vận động phụ huynh đưa trẻ đi khám bệnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y, điện thoại 0283930.9981)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND TP (để báo cáo);
 - UBND QH, TP.Thủ Đức;
 - Ban Giám đốc Sở Y tế;
 - TT KSBT Thành phố ;
 - TTYT, PYT;
 - Lưu: VT, “ĐMS,LDTC”
- (Đính kèm phụ lục 1, 2)***

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Vĩnh Châu

Phụ lục 1
QUY TRÌNH XỬ LÝ CA MẮC BỆNH HOẶC NGHI NGỜ MẮC BỆNH SỞI
TẠI TRƯỜNG HỌC

(Kèm theo Công văn /SYT-NVY ngày tháng 8 năm 2024 của Sở Y tế)

1. Định nghĩa

a) Trường hợp nghi mắc bệnh Sởi: Là trường hợp có các biểu hiện sốt, phát ban và kèm theo ít nhất một trong các triệu chứng: ho, chảy nước mũi, viêm kết mạc, nổi hạch (cổ, chẩm, sau tai), sưng đau khớp.¹

b) Ổ dịch: Khi có từ 02 ca bệnh Sởi xác định trong cùng một trường học, có thời gian khởi phát cách nhau từ 7 đến 21 ngày.

2. Quy trình xử lý khi phát hiện học sinh có triệu chứng nghi mắc bệnh Sởi

Khi phát hiện học sinh có biểu hiện sốt, phát ban và kèm theo ít nhất một trong các triệu chứng: ho, chảy nước mũi, viêm kết mạc, nổi hạch (cổ, chẩm, sau tai), sưng đau khớp, trường học khẩn trương triển khai các bước như sau:

- Yêu cầu học sinh mang ngay khẩu trang y tế và dừng các hoạt động có tiếp xúc với người khác.

- Giáo viên, người chăm sóc báo ngay đến Ban Giám hiệu của trường học về trường hợp trên.

- Nhân viên phụ trách công tác y tế trường học đánh giá nhanh tình trạng sức khỏe của học sinh.

3. Quy trình xử trí khi phát hiện trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi

Bước 1. Nhà trường thông báo ngay cho Trạm y tế phường, xã, thị trấn (cấp xã) để phối hợp xử lý.

Bước 2. Xử lý trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi

Nhân viên phụ trách y tế trường học hoặc giáo viên tư vấn, hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến cơ sở y tế để được khám, điều trị. Trẻ mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh phải nghỉ học và cách ly y tế 07 ngày kể từ ngày phát ban.

Bước 3. Quản lý người tiếp xúc với trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi

Nhân viên phụ trách công tác y tế trường học rà soát những người tiếp xúc với trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi (là những học sinh học chung trong 1 lớp học và những người có tiếp xúc trực tiếp) để xác định tiền sử tiêm chủng:

- Nếu người tiếp xúc chưa tiêm và có bệnh lý nền thuộc nhóm nguy cơ cao thì hướng dẫn đến bệnh viện để tiêm vắc xin phòng bệnh Sởi.

¹ Quyết định số 4845/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh Sởi, Rubella.

- Nếu người tiếp xúc chưa tiêm vắc phòng phòng bệnh Sởi và không có bệnh nền thì hướng dẫn đến các cơ sở tiêm chủng để tiêm vắc xin phòng bệnh Sởi.

- Nếu người tiếp xúc đã tiêm đủ mũi vắc xin phòng bệnh Sởi tham gia học tập sinh hoạt bình thường.

Hướng dẫn người tiếp xúc tự theo dõi sức khỏe trong vòng 21 ngày. Trong thời gian này, nếu người tiếp xúc có triệu chứng lâm sàng nghi mắc Sởi thì xử lý như bước 2.

Bước 4. Vệ sinh, khử khuẩn lớp học

Di chuyển học sinh sang lớp học dự phòng và khử khuẩn toàn bộ lớp học theo hướng dẫn tại phụ lục 2.

4. Một số lưu ý khi xử lý đối với trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi khác

Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động khi có triệu chứng nghi mắc bệnh Sởi cũng được xử lý theo quy trình như trên.

Trường hợp phát hiện học sinh mắc bệnh Sởi tại nhà, phụ huynh cho học sinh nghỉ học, cách ly tại nhà 07 ngày từ ngày phát ban, thông báo ngay cho nhà trường để theo dõi các học sinh còn lại trong lớp.

5. Xử lý ổ dịch Sởi tại trường học

Tuyên truyền cho học sinh, giáo viên, cán bộ, công nhân viên các biện pháp phòng, chống bệnh Sởi - Rubella.

Giám sát, điều tra dịch tễ các trường hợp mắc, phân tích và báo cáo khẩn cấp về Trung tâm y tế trên địa bàn. Theo dõi hàng ngày tình hình sức khỏe toàn bộ học sinh, giáo viên, cán bộ, công nhân viên để phát hiện trường hợp mắc mới cho đến khi ổ dịch chấm dứt. Thực hiện báo cáo ổ dịch hằng ngày cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp xã theo đúng quy định để xử lý kịp thời.

Học sinh, giáo viên, cán bộ, công nhân viên mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh Sởi phải đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị, phải nghỉ học, nghỉ làm việc và cách ly y tế 7 ngày kể từ ngày phát ban.

Khử trùng bề mặt toàn bộ lớp học, nơi làm việc, nơi ở, bếp ăn tập thể có trường hợp mắc bệnh bằng biện pháp như lau sàn nhà, bàn ghế, nắm đấm cửa, vật dụng đồ chơi, khu vệ sinh chung bằng xà phòng hoặc các dung dịch sát khuẩn thông thường hoặc dung dịch khử trùng có chứa Clo với nồng độ 0,5% Clo hoạt tính.

Tăng cường thông khí, ánh sáng tự nhiên lớp học, nơi làm việc bằng cách mở cửa sổ, cửa ra vào.

Phụ lục 2.**QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT**

(Kèm theo Công văn /SYT-NVY ngày tháng 8 năm 2024 của Sở Y tế)

1. Mục đích: Làm sạch bụi, rác thải. Bảo đảm các bề mặt sàn nhà, tường, cửa, bàn, ghế, giường, đồ chơi, nhà vệ sinh,... luôn sạch sẽ, gọn gàng, sạch đẹp, an toàn cho người học và người dạy tại các trường học.

2. Phương tiện vệ sinh bề mặt

- Chổi quét hoặc máy hút bụi, dụng cụ hốt rác.
- Khăn lau bàn ghế, tải lau sàn, khăn lau kính chuyên dụng (nếu có).
- Nước, hóa chất tẩy rửa, làm sạch (xà phòng, nước lau sàn...), dung dịch khử khuẩn.
- Găng cao su dày, tạp dề chống thấm.

3. Nguyên tắc vệ sinh bề mặt

- Kỹ thuật lau: Lau theo chiều từ “sạch” đến “bẩn”; từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài. Lau theo hình zíc zắc, đường lau sau không trùng đường lau trước; không dùng mặt khăn bẩn hay tải bẩn để lau lại đường lau trước đó.
- Mỗi tải lau sử dụng tối đa 20m² hoặc khi thấy dơ bằng mắt thường thì cần thay một tải lau mới. Không giặt tải tại phòng học. Tải cần xử lý (giặt, phơi khô) tại khu vực riêng.
- Đặt biển báo “sàn trơn trượt” khi vệ sinh sàn. Đối với lối đi, nên chia đôi mặt sàn nhà, đặt biển báo để dành ½ lối đi.
- Sử dụng hoá chất tẩy rửa/làm sạch (xà phòng, nước lau sàn) để lau sàn, bề mặt theo quy định. Đối với khu vực có ca nghi ngờ hoặc ca mắc bệnh lây nhiễm, sau khi vệ sinh bề mặt bằng dung dịch tẩy rửa/làm sạch lần 1, cần vệ sinh lại lần 2 bằng dung dịch khử khuẩn. Không sử dụng chổi quét hoặc máy thổi rác.
- Trước khi làm vệ sinh phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện vệ sinh, pha hóa chất đúng hướng dẫn của nhà sản xuất (tuyệt đối không được trộn lẫn các chất tẩy rửa, khử khuẩn vì có thể sinh ra các khí độc). Sau khi vệ sinh xong phải thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4. Kỹ thuật vệ sinh từng khu vực**4.1 Vệ sinh bề mặt phòng học**

Sàn của các phòng học cần được vệ sinh mỗi ngày, khử khuẩn mỗi tuần hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt; mở tất cả cửa sổ, cửa ra vào; đặt biển báo theo đúng quy định (nếu có), pha hóa chất.
- Bước 2: Lau ẩm hoặc hút bụi, hốt sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sàn lần 1 bằng xà phòng. Lau lần 2 bằng nước sạch, để khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm, cần lau thêm lần 3 bằng dung dịch khử khuẩn; để khô tự nhiên.

- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

Lưu ý: Trong trường hợp lần 1 sử dụng dung dịch lau sàn chuyên dụng, không cần lau lại lần 2 bằng nước sạch.

4.2 Vệ sinh bề mặt giường ngủ, bàn, ghế

Đây là những bề mặt thường chứa các mầm bệnh, các bước thực hiện tương tự như vệ sinh bề mặt, tuy nhiên phải chú ý các bước làm sạch và khử khuẩn, thường thực hiện trước khi vệ sinh sàn nhà hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Dọn dẹp sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm. Lau, cọ bằng xà phòng (nếu bẩn), rửa sạch, lau khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.3 Vệ sinh đồ chơi (đối với cơ sở giáo dục mầm non)

Để đảm bảo quá trình chơi của trẻ được tốt, hợp vệ sinh an toàn cần phải vệ sinh đồ chơi cho trẻ thường xuyên. Tùy chất liệu của đồ chơi (vải, gỗ, nhựa...) mà chọn phương pháp vệ sinh phù hợp.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, pha hóa chất.
- Bước 2: Lau, rửa sạch bụi bẩn trên bề mặt đồ chơi.
- Bước 3: Ngâm đồ chơi bằng dung dịch khử khuẩn đúng thời gian quy định. Rửa lại bằng nước sạch, phơi khô trước khi sử dụng.
- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.4 Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác

Trần nhà, tường, rèm cửa sổ, cửa sổ, cửa ra vào, quạt trần, máy lạnh, ... là những bề mặt không thể vệ sinh hằng ngày, nhưng lại là nơi chứa bụi và các tác nhân gây bệnh. Việc vệ sinh phải được lên kế hoạch và bảo đảm khi thực hiện thuận tiện, dễ dàng và không làm ảnh hưởng đến người học, người dạy và phát tán bụi, tác nhân gây bệnh vào khu vực có liên quan, ...

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Quét, loại bỏ bụi và màng nhện trên trần nhà, tường, cửa theo hướng từ trên xuống.
- Bước 3: Lau cửa, kính, các dụng cụ như quạt trần, v.v... bằng xà phòng, sau đó lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu khu vực có ca nghi ngờ, ca nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Lau sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.
- Bước 5: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.5 Vệ sinh bồn rửa tay

Bồn rửa tay sạch, không có các đồ vật không cần thiết và có đầy đủ phương tiện rửa tay bao gồm: xà phòng, nước sạch, quy trình rửa tay, khăn lau tay (nếu có).

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, mang mang găng tay dày, tạp dề chống thấm, pha hóa chất.
- Bước 2: Dọn dẹp rác thải có trên bề mặt bồn rửa tay (nếu có).
- Bước 3: Dùng xà phòng cọ rửa, vệ sinh từ bên ngoài vào bên trong bồn rửa tay, miệng vòi, dây giạt nước..., lau các bề mặt quanh chậu rửa. Cho nước chảy từ vòi ra rửa kỹ bồn, kiểm tra độ thông thoáng hệ thống nước thải.
- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.6 Vệ sinh nhà vệ sinh (bồn tiểu, bồn cầu)

Đây là khu vực cần được làm vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, rửa tay, mang khẩu trang, tạp dề chống thấm, đeo găng tay dày quá cổ tay.
- Bước 2: Thực hiện các trình tự vệ sinh:
 - + Xả nước bồn tiểu, bồn cầu - đóng nắp bồn cầu khi xả.
 - + Đổ chất cọ rửa vào trong bồn tiểu, bồn cầu và các vùng có ứ đọng chất bẩn, nắp bồn cầu, bệ ngồi, các bờ tường, chân tường,...
 - + Dùng cọ vệ sinh chuyên dụng để cọ tất cả những vết bẩn trên tường, từ chỗ cao nhất xuống đến chỗ thấp nhất, từ bên ngoài vào bên trong và từ chỗ sạch đến chỗ bẩn.
 - + Xả nước rửa bồn tiểu, bồn cầu, rửa chổi cọ trong nước xả, lau cán chổi cọ.
 - + Sau cùng dùng giẻ lau chỗ ngồi ở bồn cầu, tay gạt nước xả, nắp bồn cầu, đóng nắp, kiểm tra và bổ sung giấy vệ sinh (nếu cần).
 - + Dùng khăn sạch lau các tay nắm cửa.
- Bước 3: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

4.7 Hành lang, cầu thang

Đây là khu vực nhiều người qua lại, nhiều bụi, chất thải bám và đóng các kẽ bậc lên xuống, các góc cầu thang. Các tay cầm, vịn, song cầu thang nhiều người cầm nắm, nguy cơ lây nhiễm cao, nhất là cầu thang khu vực lây nhiễm và khi vào mùa dịch bệnh. Vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất và đặt biển báo (nếu có).
- Bước 2: Thu gom chất thải và quét dọn cầu thang.
- Bước 3: Dùng tải sạch thấm xà phòng lau tay vịn, biển báo, bề mặt bậc thang, bờ tường, hành lang.. lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu cầu thang bẩn nhiều, nên cọ với nước và xà phòng trước, sau đó dùng khăn lau lại.

- Bước 4: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

Lưu ý: *Các tay vịn của cầu thang bộ nên được lau hằng ngày với hóa chất khử khuẩn sau khi đã lau sạch, vì đây là nơi mọi người thường xuyên cầm nắm, nên nguy cơ lây lan và phát tán mầm bệnh cao.*

Tài liệu tham khảo: Kỹ thuật vệ sinh môi trường bề mặt theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế./.